TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 14/2020/HS-ST
Ngày 02-3-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lô Thùy Linh.

Bà Hoàng Thị Lá.

- ***Thư ký phiên toà***: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà***: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng , tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 81/2019/TLST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2020/QĐXXST-HS, ngày 31 tháng 01 năm 2020; Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2020/HSST-QĐ, ngày 13 tháng 02 năm 2020 và thông báo thay đổi thời gian xét xử số 181/TB-TA, ngày 25 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Doãn Văn Q , sinh ngày 11 tháng 12 năm 1989 tại huyện T, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký thường trú: Thôn P , xã T, huyện T, thành phố Hà Nội; tạm trú: Khu H ,thị trấn Đ , huyện C , tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Doãn Văn H; con bà: Hoàng Thị H; vợ Doãn Thúy N; con: Có 03 con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ tại nhà tạm giữ Công an huyện Chi Lăng từ ngày 07/10/2019 đến ngày 13/11/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn Bảo lĩnh đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2019 tại km 34 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C , tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với Đội tuần tra kiểm soát Giao thông số 1 - Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Lạng Sơn kiểm tra xe ô tô khách loại 29 chỗ ngồi biển kiểm soát 35B - 010.74 do anh Đỗ Văn Q điều khiển lưu thông hướng Lạng Sơn - Hà Nội, phụ xe là anh Nguyễn Viết H. Kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Doãn Văn Q là khách đi trên xe, vật chứng đồ vật thu giữ của Q gồm: 01 chiếc túi vải bạt đa màu sắc bên trong có 01 bao tải dứa màu xanh, 01 túi nilon màu đỏ, chứa 01 vật hình trụ tròn vỏ giấy màu, kích thước đường kính 40 cm x cao 06 cm, bên trong mỗi vật có nhiều ống hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu có dây ngòi được liên kết với nhau thành tràng, trọng lượng 1,2 kilôgam; 17 vật hình bóng điện tròn, bên trên có hình trụ kích thước 02 cm x 03 cm có dây dẫn bên trên, bên dưới có hình cầu đường kính 04 cm, tổng trọng lượng 0,6 kilôgam; 01 vật hình hộp vỏ giấy màu, kích thước 24 cm x 24 cm x 15 cm, bên trong hộp có 100 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành khối, trọng lượng 04 kilôgam; 01 vật hình hộp vỏ giấy màu, kích thước 14,5 cm x 14,5 cm x 15 cm, bên trong hộp có 36 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành khối, trọng lượng 1,2 kilôgam. Tổng trọng lượng của 04 loại đồ vật đã thu giữ là 07 kilôgam. Số đồ vật thu giữ trên Q khai nhận là pháo nổ do Q mua tại Trung Quốc vận chuyển về Việt Nam và mang về quê để sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 167/KL - PC09 ngày 08/10/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Doãn Văn Q) gửi giám định đều có chứa thuốc pháo, khi đốt đều gây ra tiếng nổ.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Doãn Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như sau: Q có hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội. Năm 2017 Q cùng gia đình đến tạm trú tại thị trấn Đ, huyện C , tỉnh Lạng Sơn sinh sống và buôn bán nhỏ. Đầu tháng 10/2019 biết tin em gái ruột sắp kết hôn nên Q đã nảy sinh ý định sang Trung Quốc mua pháo vận chuyển về quê sử dụng đốt trong ngày thành hôn. Để thực hiện ý định của mình, khoảng 18 giờ ngày 05/10/2019, Q một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SUPER DREAM biển kiểm soát 24K3 - 3439 đi từ nhà số 102, khu H, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực đường mòn gần cửa khẩu C , xã T , huyện V, tỉnh Lạng Sơn, Q để xe mô tô ở chân đồi rồi đi bộ theo đường mòn sang khu vực B, tỉnh Q, Trung Quốc mua pháo. Khi sang đến địa phận Trung Quốc cách biên giới Việt Nam khoảng 50 mét, Q gặp một người đàn ông và một người phụ nữ là người Trung Quốc không quen biết, Q nhờ người đàn ông mua 01 hộp pháo giàn loại 100 quả/giàn, 01 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn, 01 bánh pháo dây và 17 quả pháo hình bóng điện tròn hết tổng số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Q đưa thêm cho người đàn ông này 390.000 đồng (ba trăm chín mươi nghìn đồng) tiền công mua pháo. Sau đó Q đi bộ theo đường

mòn đã đi mang pháo về Việt Nam. Đến nơi để xe mô tô Q cho pháo lên để ở giữa thân xe và điều khiển xe vận chuyển pháo về cất giấu ở nhà số 102, khu H, thị trấn Đ , huyện C , tỉnh Lạng Sơn. Ngày 07/10/2019 Q sử dụng một chiếc túi vải bạt để chứa toàn bộ số pháo trên, khoảng 12 giờ cùng ngày Q vận chuyển pháo đi bộ ra trung tâm thương mại, thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đón xe ô tô khách vận chuyển đến bến xe phía Bắc thành phố Lạng Sơn sau đó xuống xe tiếp tục đón xe ô tô khách biển kiểm soát: 35B - 010.74 tuyến Lạng Sơn - Ninh Bình do Đỗ Văn Q điều khiển vận chuyển pháo về quê tại Thường Tín, Hà Nội. Đến 14 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến km 34 quốc lộ 1A, thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Cáo trạng số: 11/CT-VKSCL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Doãn Văn Q về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Doãn Văn Q khẳng định bị truy tố, xét xử về tội Vận chuyển hàng cấm như tại Cơ quan Điều tra là đúng, không oan. Bị cáo khai một mình sang Trung Quốc nhờ 01 người đàn ông Trung Quốc mua hộ với 07 kilôgam pháo nổ với mục đích để đốt, ngoài ra không có mục đích gì khác. Bị cáo thực hiện hành vi mua, vận chuyển pháo nổ một mình, không có người giúp sức.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Doãn Văn Q phạm tội Vận chuyển hàng cấm; Áp dụng điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, xử phạt bị cáo Doãn Văn Q từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng, cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải bạt đa màu sắc; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 túi nilon màu đỏ; trả lại 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng hồng cho bị cáo Doãn Văn Q.

Phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai rõ toàn bộ hành vi phạm tội như tại cơ quan Điều tra, lời khai của bị cáo Doãn Văn Q phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện bị cáo Doãn Văn Q có mục đích mua pháo nổ về để đốt trong dịp lễ thành hôn của em gái nên đã sang khu vực chợ B, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc để mua 01 hộp pháo giàn (loại 100 quả/giàn), 01 hộp pháo giàn (loại 36 quả/giàn), 01 bánh pháo dây và 17 quả pháo hình bóng điện tròn, tổng trọng lượng 07 kilôgam. Đến 14 giờ 30 phút ngày 07/10/2019, bị cáo vận chuyển toàn bộ số pháo đã mua trên xe ô tô khách biển kiểm soát: 35B - 010.74 do Đỗ Văn Q điều khiển hướng Lạng Sơn - Hà Nội đi đến km 34 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn B, xã V, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng kiểm tra thu giữ toàn bộ số pháo nổ. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Doãn Văn Q phạm tội Vận chuyển hàng cấm, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Về tình tiết định khung: Do bị cáo Doãn Văn Q có hành vi vận chuyển 07 kilôgam pháo nổ từ khu vực B, tỉnh Quảng Tây, Trung Quốc về Việt Nam nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung là vận chuyển qua biên giới quy định tại điểm k khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi của bị cáo Doãn Văn Q là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo. Bị cáo Doãn Văn Q là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích sử dụng để đốt trong dịp lễ cưới của em gái nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo Doãn Văn Q là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật tại địa phương nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích trên, xét thấy bị cáo Doãn Văn Q là người có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng, ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành tốt chính sách của Đảng và pháp luật tại địa phương, bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 2 Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo nên Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù vì bị cáo có khả năng tự cải tạo tại địa phương, việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội mà vẫn đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời cũng thể hiện được sự khoan hồng của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo vì không có khả năng thi hành, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng và phù hợp với lời khai của bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông Trung Quốc đã mua pháo cho Doãn Văn Q ở chợ B, Trung Quốc, do không có thông tin nên không thể tiến hành điều tra, xác minh.

[9] Đối với chị Doãn Thúy N, là vợ của bị cáo không biết việc bị cáo mua bán, vận chuyển và cất giấu pháo ở nhà; anh Đỗ Văn Q (lái xe) và anh Nguyễn Viết H (phụ xe) ô tô khách biển kiểm soát 35B - 010.74 không biết hành lý của Q có chứa pháo nổ nên không xem xét trách nhiệm.

[11] Về vật chứng: Ngày 11/10/2019 Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tiêu huỷ số pháo nổ (còn lại sau giám định). Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 24K3 - 3439 nhãn hiệu SUPER DREAM cùng giấy tờ liên quan là phương tiện Doãn Văn Q sử dụng để vận chuyển pháo nổ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định được nguồn gốc và chủ sở hữu của phương tiện nên đã đã tách hồ sơ và tiếp tục tạm giữ chiếc xe và giấy tờ xe để điều tra, xử lý theo quy định. Đối với 01 chiếc túi vải bạt đa màu sắc; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 túi nilon màu đỏ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng hồng cho bị cáo Doãn Văn Q không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[12] Cáo trạng số: 11/CT-VKSCL ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Doãn Văn Q theo tội danh và điều khoản trong Bộ luật Hình sự như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo Doãn Văn Q và xử lý vật chứng là có căn cứ.

[13] Về án phí: Do bị cáo Doãn Văn Q bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm k khoản 2 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 47; 50; 65 của Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Doãn Văn Q phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Doãn Văn Q 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm ngày 02/3/2020. Giao bị cáo Doãn Văn Q cho Ủy ban nhân dân thị trấn Đ, huyện C, tỉnh Lạng Sơn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo Doãn Văn Q thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc túi vải bạt đa màu sắc; 01 bao tải dứa màu xanh; 01 túi nilon màu đỏ; trả lại 01 điện thoại di động hiệu IPHONE màu vàng hồng cho bị cáo Doãn Văn Q.

(theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an huyện Chi Lăng và Chi cục thi hành án dân sự huyện Chi Lăng ngày 03/01/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Doãn Văn Q phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân H. Chi Lăng;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an H.Chi Lăng;
- Chi cục thi hành án H.Chi Lăng;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA